TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 18 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019, giữa:

Ông Nguyễn Văn B; địa chỉ: Số nhà 88, tổ dân phố 11, phường M, thành phố Đ, tỉnh B;

Bà Bùi Thị L; địa chỉ: Số nhà 88, tổ dân phố 11, phường M, thành phố Đ, tỉnh B;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

- Về con: Giao con chung Nguyễn Trung K, sinh ngày 28/10/2004 cho ông Nguyễn Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Đức A, sinh ngày 11/8/2009 cho bà Bùi Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên hoặc khi có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản và nợ: Tự thỏa thuận**,** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn B chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi*

nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho ông Nguyễn Văn B 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/08177 ngày 25 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về Thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- UBND xã Gia Khánh, h. Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THSDS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐB;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung